

Bản án số: 58/2024/HSST

Ngày: 05/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lò Thị Hiền**

Bà **Đỗ Thị Thu Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc T** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/TLST - HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/HSST-QĐ ngày 19/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T1** (không có tên gọi khác), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do (thợ xây); trình độ học vấn: 7/12; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị L; vợ: Tòng Thị L1; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/8/2023, Lò Văn T1 cùng một người đàn ông không quen biết rủ nhau đi xuống bản Xôm, xã T, huyện Đ để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Cả hai thuê xe taxi đi đến bản X, T1 ngồi trong xe chờ, người đàn ông đó đi

vào bản mua được 01 gói Heroine. Khi cả hai đi về đến tổ dân phố G, phường T, thành phố Đ thì cùng xuống xe đi bộ tìm chỗ sử dụng ma túy. Lúc này, người đàn ông đó đưa gói H vừa mua, được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng cho T1 và đi bộ lên vỉa hè, cách T1 khoảng 3m. Còn T1 cầm gói Heroine ở lòng bàn tay phải, đứng ở đường. Hồi 21 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã T phối hợp với Công an phường T, thành phố Đ làm nhiệm vụ tại tổ dân phố G, phường T phát hiện yêu cầu kiểm tra, T1 thả gói Heroine đang cầm trong lòng bàn tay xuống đường, cách chân phải T1 01m; còn người đàn ông đi cùng thì bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa các cục chất bột thể rắn, màu trắng đục nghi là H.

Ngày 22/8/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng thu giữ của T1, gửi toàn bộ làm mẫu giám định. Tại Bản kết luận định giám định số 1305/KL-KTHS ngày 27/8/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi mẫu giám định là 0,21 gam. H1 lại mẫu giám định là 0,0,13 gam.

Cáo trạng số 206/CT-VKSTPĐBP ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Lò Văn T1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T1 *từ 14 tháng đến 17 tháng tù*.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện V, không có ý kiến bào chữa, không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 21/8/2023, tại khu vực tổ dân phố G, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Lò Văn T1 có hành vi cất giấu trái phép 0,21 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là đơn giản, do nghiện ma túy nên đã mua và cất giữ trái phép ma túy để sử dụng, mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, cũng như chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với loại tội phạm này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ cần phải xử lý nghiêm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn T1 chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ..", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây

ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản..."*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, chỉ đủ sinh hoạt hàng ngày, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo là thành viên trong gia đình thuộc hộ nghèo, theo Giấy chứng nhận hộ cận nghèo số 40/GCN-HCN ngày 01/01/2022 của UBND xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; tại phiên tòa, bị cáo xin được miễn tiền án phí sơ thẩm. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

T1 khai mua ma túy cùng một người đàn ông không quen biết, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T1 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ.

3. Án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- CQ. THAHS;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Nhà TG;
- BP. HSNV;
- Vụ GD;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Định